SẢN PHẨM
BẢO HIỂM NHÂN THỌ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ 2018

Kèm theo Công văn số 2556/BTC-QLBH ngày 07 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính

BIỂU PHÍ BẢO HIỂM CƠ SỞ

Bảng tỷ lệ phí bảo hiểm (tính trên 1.000 STBH)

Tuổi theo kỳ sinh nhật vừa qua	Nam	Nữ
0	20,24	20,24
1	20,37	20,24
2	20,51	20,24
3	20,65	20,24
4	20,79	20,37
5	20,93	20,51
6	21,08	20,65
7	21,23	20,79
8	21,38	20,93
9	21,53	21,08
10	21,68	21,23
11	21,84	21,38
12	21,99	21,53
13	22,15	21,68
14	22,32	21,84
15	22,48	21,99
16	22,97	22,15
17	23,47	22,32
18	24,01	22,48
19	24,56	22,97
20	25,14	23,47
21	25,75	24,01
22	26,39	24,56
23	27,07	25,14
24	27,78	25,75
25	28,52	26,39
26	29,38	27,07
27	30,29	27,78
28	31,26	28,52
29	32,30	29,38
30	33,40	30,29
31	34,55	31,26
32	35,79	32,30
33	37,11	33,40
34	38,54	34,55

Tuổi theo kỳ sinh nhật vừa qua	Nam	Nữ
35	40,08	35,79
36	41,46	37,11
37	42,96	38,54
38	44,54	40,08
39	46,27	41,46
40	48,12	42,96
41	49,58	44,54
42	51,15	46,27
43	52,80	48,12
44	54,59	49,58
45	56,47	51,15
46	57,87	52,80
47	59,31	54,59
48	60,86	56,47
49	62,46	57,87
50	64,18	59,31
51	65,15	60,86
52	66,14	62,46
53	67,16	64,18
54	68,21	65,15
55	69,30	66,14
56	71,48	67,16
57	73,86	68,21
58	76,34	69,30
59	78,99	71,48
60	81,83	73,86
61	84,96	76,34
62	88,26	78,99
63	91,83	81,83
64	95,79	84,96
65	100,00	88,26